

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC -
MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/CBTT/2021

Thủ Dầu Một, ngày 9 tháng 3 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG**
- Mã chứng khoán: **BWE**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11 Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 0274.3824 245 Fax: 0274.3897 722
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà **Dương Anh Thu**
Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố thông tin (*):

Công bố thông tin: Điều chỉnh và bổ sung tài liệu (lần 3) ĐHCĐ thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 9/3/2021 tại đường dẫn: <http://www.biwase.com.vn>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

- Tài liệu đính kèm/

Tài liệu liên quan đến việc CBTT /

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Dương Anh Thu

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 & KẾ HOẠCH NĂM 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. TỔNG QUAN

Ngay từ đầu năm 2020, nền kinh tế Việt Nam cũng như thế giới đã phải chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19. Tuy nhiên, nhờ có các biện pháp đối phó chủ động ở cả cấp trung ương và địa phương nên ảnh hưởng của dịch bệnh ở nước ta không nghiêm trọng như nhiều quốc gia khác, kinh tế vĩ mô và tài khóa Việt Nam ổn định và là một trong số ít quốc gia trên thế giới không suy thoái kinh tế với mức tăng trưởng GDP ước đạt 2,91% trong năm 2020.

Tại Bình Dương, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, tình hình phát triển kinh tế - xã hội cũng gặp không ít khó khăn, hầu hết các ngành, lĩnh vực kinh tế đều chịu tác động tiêu cực. Tuy nhiên với sự chỉ đạo kịp thời của ban điều hành BIWASE, quyết tâm vượt qua khó khăn, biến thách thức thành cơ hội qua việc đổi mới phương pháp quản trị, tăng cường ứng dụng thu tiền online, đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ bản.... Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của người dân, trong năm 2020 các nhà máy nước của BIWASE đã được đầu tư hoàn thành và phát huy công suất ngay khi đưa vào sử dụng như NMN Tân Hiệp (công suất 100.000 m³/ngày đêm), NMN Tân Uyên (công suất 50.000 m³/ngày đêm), NMN Uyên Hưng (công suất 30.000 m³/ngày đêm) và NMN Chơn Thành (công suất 30.000 m³/ngày đêm).

Với sức mạnh đoàn kết, thống nhất, lãnh đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và với nỗ lực của tập thể CBCNV đã phấn đấu hoàn thành kế hoạch được giao năm 2020 với một số kết quả đạt được như sau:

2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

S T T	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019	So với TH 2019 (%)	Kế hoạch 2020	So với KH 2020 (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.156	2.631	120%	3.150	100%
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	2.568	2.525	122%		
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	587	528	111%	470	125%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	527	465	113%		

5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	201	177	114%		
6	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	165.398.109	155.131.627	107%	181.402.000	91,2%
7	Đầu nổi cấp nước	Khách hàng	27.685	30.254	91,5%	35.000	79,1%
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%	5,33	5,54	-0,21%	5,54	-0,21%
9	Cổ tức năm 2020	%	12	10	120%	12	100%

2.1.SẢN XUẤT KINH DOANH NƯỚC

- Doanh thu sản xuất nước năm 2020: **1.855** tỷ đồng. Đạt **88%** kế hoạch năm 2020 (2.097 tỷ đồng), tăng 8,6% so với năm 2019 (1.707 tỷ đồng).
- Nước sản xuất: **176.023.178m³**, tăng 7,1% so với cùng kỳ năm 2019 (164.378.473 m³) trong đó nước tự dùng chiếm 2% (3.526.177m³) phục vụ bảo trì, súc xả đường ống và vệ sinh công nghiệp, tăng so với cùng kỳ năm 2019 do các nhà máy tăng cường công tác vệ sinh nhà máy... Lượng hoá chất sử dụng như vôi, phèn, clor... sử dụng theo quy định, tiêu chuẩn về xử lý nước ăn uống.
- Sản lượng nước tiêu thụ: **165.398.109m³** đạt 91,2% so với kế hoạch năm 2020 (181.402.000 m³). Tăng 6,6% so với năm 2019 (155.131.627m³)
- Thất thoát nước năm 2020: **5,33%**.
- Điện năng tiêu thụ bình quân cho 1 m³ nước sản xuất là: 0,32 Kw/m³.
- Đầu nổi khách hàng cấp nước năm 2020: **27.685** khách hàng, cụ thể tại phụ lục đính kèm.
- Trong kỳ, tổng giá trị đầu tư công trình ống trực, ống phân phối bằng nguồn vốn đầu tư phát triển của công ty: **78** tỷ đồng, các công trình tập trung chủ yếu ở các chi nhánh cấp nước như: Khu Liên Hợp, Thủ Dầu Một, Thuận An, Tân Uyên, Dĩ An... Điển hình như: tuyến ống cấp nước đường D4 khu 5B KCN Bàu Bàng, Tuyến ống D150 Lô B23, B31 đường D12 khu dân cư 5B ấp 5 - xã Lai Uyên huyện Bàu Bàng, tuyến ống D90 đường An Thạnh 72 (bên trái) khoan băng lộ ống D400 đường DT 743, Bên trái đường DH410 và tuyến ống D150 bên trái đường DH 409 xã Vĩnh Tân - thị xã Tân Uyên, Tuyến ống cấp nước D110, D90, D63 các tuyến đường thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước - thị xã Bến Cát, Tuyến ống D110 tổ 4 hẻm 34/16A đường Đặng Văn Mây KP Đông Chiêu, TOCN xã Đất Cuốc DH 415 xã Đất Cuốc huyện Bắc Tân Uyên, ...

Số lượng đường ống cấp nước thi công, thực hiện trong năm 2020 tăng thêm **378.794** m. Cụ thể tại các chi nhánh cấp nước như sau:

STT	Tên chi nhánh	Cộng	Số đường ống thi công thực hiện trong kỳ(m)				Ghi chú
			Ống cấp 1: ≥ D600	Ống cấp 2: D300 → < D600	Ống cấp 3: D110→ < D300	Ống phân phối, trực: < D110	
1	CNCN Khu Liên Hợp	68.355		48	37.608	30.699	
2	CNCN Dĩ An	30.880		30	23.220	7.630	
3	CNCN Thủ Dầu Một	62.527			23.672	38.855	
4	CNCN Tân Uyên	34.436		1.165	16.756	16.515	
5	CNCN Thuận An	32.820			14.095	18.725	
6	CNCN Bàu Bàng	43.026			21.033	21.993	
7	CNCN Chơn Thành	100.828	17.294	12.388	36.109	35.037	
8	CNCN Dầu Tiếng	5.922			1.130	4.792	
Tổng cộng		378.794	17.294	13.631	173.623	174.246	

2.2. CÔNG TÁC VỆ SINH MÔI TRƯỜNG

* Thu gom, vận chuyển và xử lý rác:

- Doanh thu đã ghi nhận: **666** tỷ đồng, đạt 93 % kế hoạch được giao năm 2020 (717 tỷ đồng), đạt 100% so với năm 2019 (666 tỷ đồng).
- Khối lượng rác tiếp nhận trong năm 2020: **884.257** tấn, tăng 5% so với năm 2019 (840.487 tấn) và nước rỉ rác 268.829 m³, đạt 96% so với năm 2019 (279.113 tấn), trung bình tiếp nhận và xử lý khoảng: **2.422 tấn/ngày** và nước rỉ rác 735 m³/ngày. Phân loại thành phần chất thải tiếp nhận trong năm 2020 chiếm tỷ lệ như:

STT	Thành phần	Khối lượng (tấn)	Chiếm tỷ lệ (%)
1	Rác thải sinh hoạt	767.975	86,8
2	Chất thải công nghiệp không nguy hại	82.232	9,3
2	Bùn thải nguy hại	17.038	1,9
3	Chất thải lỏng nguy hại	4.942	0,6
4	Chất thải rắn nguy hại	11.134	1,3
5	Chất thải y tế nguy hại	936	0,1
Tổng cộng		884.257	100

- Tổng số khách hàng của Chi nhánh xử lý chất thải đến nay là: **2.644** khách hàng. Trong đó phát triển năm 2020 là 145 khách hàng (đến 31/12/2019 là 2.499 khách hàng)

2.3. CÔNG TÁC THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

- Doanh thu năm 2020 của lĩnh vực xử lý nước thải: 127 tỷ đồng, đạt 97 % kế hoạch được

giao 2020 (131 tỷ đồng). Tăng 44% so với năm 2019 (88 tỷ đồng).

- Đến nay, tổng lượng nước thải được thu gom, xử lý tại các chi nhánh: 13.750.550m³. Tăng 27% so với năm 2019 (10.797.620 m³) với chất lượng nước thải sau xử lý ổn định, đạt loại A, QCVN 14:2008/BTNMT. Tổng số lượng hộ đầu nổi nước thải đến nay đạt 16.111 hộ.

*** Bảng tổng hợp tình hình hoạt động của các Chi nhánh xử lý nước thải trong kỳ**

STT	Chi nhánh xử lý nước thải	Công suất thiết kế (m ³ /ngày đêm)	Lượng nước xử lý trong kỳ (m ³)	Sản lượng xử lý Bình quân (m ³ /ngày đêm)	Sản lượng theo kế hoạch 2020 (m ³ /ngày đêm)	Đạt Kế hoạch SL 2020 (%)	Số lượng đầu nổi (khách hàng)		Số lượng Km ống thoát nước hiện có	Ghi chú (Ngày bắt đầu vận hành)
							Tăng trong kỳ	Lũy kế		
1	Thủ Dầu Một	17.650	5.415.541	14.837	16.600	89,4	1.260	7.773	381	31/05/2013
2	Thuận An	17.000	3.719.880	10.191	12.000	85	1.189	3.838	290	21/04/2017
3	Dĩ An	20.000	3.222.320	9.500	6.849	139	1.780	3.307	278	30/11/2018
4	Tân Uyên	15.000	1.392.809	3.805	3.300	115	1.010	1.193	118	01/04/2019
	Tổng cộng	69.650	13.750.550	38.333	38.749	99	5.239	16.111	1.067	

3. XÂY DỰNG CƠ BẢN:

Hiện, công ty BIWASE đang triển khai thực hiện 9 dự án với tổng giá trị đầu tư theo dự toán 2.245 tỷ đồng, theo hợp đồng: 2.053 tỷ đồng, giải ngân trong kỳ đạt 883 tỷ đồng và tích lũy giải ngân đến ngày 31/12/2020 đạt 1.441 tỷ đồng.

Trong kỳ nhìn chung các dự án đều được triển khai thực hiện và giải ngân đúng tiến độ và công trình phát huy hiệu quả ngay khi đưa vào sử dụng. Chi tiết tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án, công trình trong kỳ tại Bảng tổng hợp đính kèm.

Trong năm 2020, công ty cũng cơ bản hoàn thành 2 gói thầu đầu thầu Mua sắm vật tư ống gang và phụ kiện sử dụng vốn dư của ADB thuộc Dự án: Cấp nước Nam Thủ Dầu Một mở rộng, công suất 45.000 m³/ngđ với tổng giá trị khoảng 14,6 triệu USD và tổng cộng hơn 57km đường ống cấp nước nhằm nâng cao năng lực cung cấp nước của BIWASE.

Ngoài ra, cũng đã hoàn chỉnh Hợp đồng tài trợ tín dụng dài hạn (ODA) và giải ngân khoản vay không qua bảo lãnh của chính phủ với tổng vốn lên đến 16 triệu USD từ 2 tổ chức tín dụng quốc tế lớn nhất khu vực là Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Tổ chức Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (Jica) cho đầu tư xây dựng mở rộng nhà máy nước Tân Hiệp, công suất tăng thêm 100.000m³/ngày đêm.

4. CÔNG TÁC NHÂN SỰ - QUẢN TRỊ

Đến cuối năm 2020, Công ty có tổng số CBCNV là 1.107 người giảm 30 người so với năm 2019 (1.137 người), nguyên nhân giảm lao động chủ yếu tập trung ở bộ phận ghi thu tiền nước do công ty chuyển sang hình thức đọc số tự động và thu tiền nước online cũng như do áp dụng tự động hóa tại một số khâu sản xuất thuộc chi nhánh xử lý rác thải. Tình hình tăng giảm nhân sự cụ thể như sau:

STT	ĐƠN VỊ	ĐẾN 31/12/2019	+/- TRONG KỲ	ĐẾN 31/12/2020	GHI CHÚ
1	CNCN Dĩ An	134	-9	125	
2	CNCN Khu Liên Hợp	105	-4	101	
3	CNCN Thủ Dầu Một	60	-1	59	
4	CNCN Thuận An	39	-1	38	
5	CNCN Tân Uyên	60	0	60	
6	CNCN Chơn Thành	23	-2	25	
7	CNCN Bàu Bàng	22	-1	21	
8	CNCN Dầu Tiếng	8	0	8	
9	CNCN Phước Vĩnh	6	0	6	
10	CN Dịch Vụ Đô Thị	31	2	33	
11	CN Xử Lý Chất Thải	362	-20	342	
12	CN NT Thủ Dầu Một	59	-2	57	
13	CN NT Thuận An	42	-2	40	
14	CN NT Dĩ An	24	-1	23	
15	CN Nt Tân Uyên	20	0	20	
16	CN Tư Vấn CTN	11	3	14	
17	CN XL Cơ Điện	25	0	25	
18	CNCN Con Voi		9	09	
19	Ban Điều Hành	5	0	5	
20	Phòng nhân Sự - Quản Trị	40	0	40	
21	Phòng Tài Chính Kế Toán	23	-2	21	
22	Phòng Kế Hoạch Vật Tư	10	1	11	
23	Phòng CTT và DVKH	11	0	11	
24	BQLDA	6	-5	1	
25	Trung tâm QLCL Nước	9	0	9	
26	TT Đào Tạo NNL	2	0	2	
Tổng cộng		1.137	-30	1.107	

- Ngày 24/4/2020 thành lập mới chi nhánh thương mại Con voi để mở rộng được thị trường phân bón con voi Bình Dương cũng như tăng cường công tác quảng bá, tiếp thị đối với các sản phẩm gạch con voi, phân bón con voi và nước đóng chai.
- Ngày 25/9/2020 Thành lập mới Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện BIWASE với ngành nghề chính về sản xuất điện năng lượng và vốn điều lệ 100 tỷ đồng, trong đó vốn của BIWASE chiếm 60% (tương đương 60 tỷ đồng).
- Như vậy, đến nay công ty có các đơn vị trực thuộc như sau:
 - + **18 Chi nhánh** trực thuộc gồm: **9** Chi nhánh Cấp nước: Dĩ An, Thủ Dầu Một, Khu Liên Hợp, Tân Uyên, Thuận An, Bàu Bàng, Chơn Thành – Tỉnh Bình Phước, Dầu Tiếng, Phước Vĩnh, **1** Chi nhánh Xử lý chất thải, **4** Chi nhánh xử lý nước thải: Thủ Dầu Một, Thuận An, Dĩ An, Tân Uyên; **1** Chi nhánh tư vấn Cấp thoát nước, **1** Chi nhánh dịch vụ đô thị, **1** Chi nhánh Xây lắp Công nghệ Cơ Điện BIWASE. và **1** Chi nhánh thương mại Con voi.
 - + **4 phòng** nghiệp vụ: Nhân sự quản trị, Tài chính kế toán, Kế hoạch - Vật tư, Chống Thất Thoát.

+ **2 Trung tâm:** Dạy nghề và nâng cao nguồn nhân lực BIWASE và trung tâm quản lý chất lượng nước.

5. CÔNG TÁC NGHIỆP VỤ & QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

- Trong năm 2020, để bù đắp vốn lưu động và đầu tư, việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ đã được hoàn tất với tỷ lệ cổ phần phát hành đợt này 25% vốn điều lệ hiện tại, tương ứng 37,5 triệu cổ phần với số tiền thu từ đợt phát hành 964,275 tỷ đồng (giá bình quân 25.714 đồng/cp). Đến nay, tỷ lệ vốn nhà nước tham gia tại BIWASE là 20% với vốn điều lệ hiện tại của BIWASE đạt 1.875 tỷ đồng.
- Thực hiện đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, triển khai thi công tuyến ống cấp nước đến các vùng nông thôn, vùng ven các thị trấn để người dân được hưởng lợi ích từ nguồn nước sạch của công ty ngày càng nhiều và đáp ứng tiêu chí về tỷ lệ cấp nước sạch nông thôn.
- Về chống thất thoát, thất thu kết quả phần khởi (5,33%) nhưng cần tiếp tục được duy trì ở mức thất thoát thấp, đầu tư thêm nhiều thiết bị có giá trị nhằm ổn định áp lực trong mạng lưới, phát hiện xử lý một số lỗi bất hợp lý trên mạng.
- Công tác cung cấp nước sạch và thu gom, xử lý rác thải ngày càng mở rộng phạm vi dịch vụ, lượng rác sinh hoạt thu gom và xử lý ngày càng tăng cao, công nghệ được sử dụng tiên tiến và xử lý triệt để, tối đa tận dụng những nguồn lực, tài nguyên hiện có để tạo ra những sản phẩm có ích cho xã hội.
- Công tác quản trị doanh nghiệp, đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ lãnh đạo am hiểu thêm phương pháp quản trị doanh nghiệp theo xu hướng của các nước phát triển, đáp ứng tốt nhu cầu đối với công ty niêm yết và là công ty đại chúng có quy mô lớn. Nguồn nhân lực BIWASE ngày càng ổn định vững vàng, thực hiện công việc ngày càng chuyên nghiệp và hiệu quả.

6. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH CỦA BIWASE tính đến 31/12/2020.

STT	Nội dung	Giá trị đầu tư tài chính (tỷ đồng)			Số cổ phần, chiếm % vốn điều lệ	Chiếm Tỷ lệ /vốn điều lệ (%)	Cổ tức dự kiến năm 2020 (%)
		Số đầu kỳ	Phát sinh trong kỳ (+/-)	Số cuối kỳ			
1	Công ty CP ĐT XD Chánh Phú Hòa	141,55	65,54	207,09	13.927.959cp	43,12%	15%
2	Công ty CP cấp nước Đông Nai (DNW)	273,08	0	273,08	17.700.000cp	17,7%	10%
3	Công ty Cổ phần tái chế vật liệu xanh (3R)	18,78	0,65	19,43	1.647.432cp	98,8%	0%
4	Tổng Công ty SX và XNK Bình Dương (PRT)	213,76	0	213,76	12.000.000 cp	4,00%	3%
5	Tổng công ty TM XNK Thanh Lễ (TLP)	18,38	0	18,38	1.200.000cp	0,51%	3,28%

6	Công ty Cổ phần cấp nước Gia Tân	0	35,18	35,18	2.398.899 cp	25,98%	0%
7	Công ty CP Xây lắp Cơ Điện - Biwase	0	30	30	30.000.000CP	30%	0%
Tổng cộng		665,55	101,370	766.920	49.074.290 CP		

PHẦN II

NHẬN XÉT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020

Do các sản phẩm của công ty chủ yếu là các sản phẩm, dịch vụ công ích nên kết quả thực hiện các lĩnh vực hoạt động chuyên ngành mang tính đặc thù, thì ngoài nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính thì quan trọng hơn là những hiệu quả về mặt môi trường, hạ tầng đô thị góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và tạo động lực phát triển cho tỉnh Bình Dương.

• Cấp nước:

- Đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, triển khai thi công tuyến ống cấp nước đến các vùng nông thôn, vùng ven các thị trấn để người dân được hưởng lợi ích từ nguồn nước sạch của công ty và đáp ứng tiêu chí về tỷ lệ cấp nước sạch của đô thị mới. Trong năm 2020 công ty đã tập trung đầu tư mở rộng phạm vi cấp nước ở những khu vực có tiềm năng như huyện Bàu Bàng, huyện Hớn Quản, Chơn thành – tỉnh Bình Phước.
- Giá nước sạch được điều chỉnh phù hợp, kịp thời (bắt đầu từ kỳ hóa đơn tháng 1/2020).
- Về chống thất thoát kết quả phấn khởi (5,33%) và cần được duy trì ở mức thất thoát thấp và đầu tư thêm nhiều thiết bị có giá trị nhằm ổn định áp lực trong mạng lưới, phát hiện xử lý một số lỗi bất hợp lý trên mạng.
- Nguồn nhân lực được đào tạo, cập nhật tốt kiến thức, ngày càng ổn định vững vàng, thực hiện công việc ngày càng chuyên nghiệp và hiệu quả.
- Để phát triển phạm vi cấp nước, công ty đã nỗ lực đầu tư cấp nước đến các khu vực nông thôn và vùng ven, tuy nhiên tại một số khu do mật độ dân thưa thớt nên suất đầu tư cao, ngoài ra người dân còn sử dụng nguồn nước ngầm nên hiệu quả mang lại chưa tương xứng.
- Ngoài ra, do ảnh hưởng dịch covid cũng như sự ngưng trệ của một số hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương, tuy sản lượng nước tiêu thụ cho mục đích sinh hoạt trong kỳ tăng đạt 12,5%, nhưng sản xuất tăng chỉ 2,6%, KD và HCSN, DV... giảm 3% so với cùng kỳ, tuy nhiên nhìn chung tổng lượng nước tiêu thụ nước sạch của BIWASE trong thời gian qua không cũng bị ảnh hưởng nhiều, cụ thể vẫn tăng 6,6% so với cùng kỳ (*Chi tiết tại phụ lục đính kèm*).

• Rác thải:

- Công tác thu gom và xử lý rác thải ngày càng mở rộng phạm vi dịch vụ, lượng rác sinh hoạt thu gom và xử lý ngày càng tăng cao, công nghệ được sử dụng tiên tiến và xử lý triệt để, tối đa tận dụng những nguồn lực, tài nguyên hiện có để tạo ra những sản phẩm có ích cho xã hội.
- Công trình Rác Tân Long: tiến độ thực hiện đền bù giải chưa đạt như mong đợi.
- Trong năm 2020 thì hầu hết rơi vào khoản thời gian bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh covid 19 trên toàn Thế giới và Việt Nam, trong đó nguồn nguyên liệu bị đứt đoạn, các thị trường xuất khẩu cũng dừng nhập hàng do thực hiện cách ly và đóng cửa tại các quốc

gia, vùng lãnh thổ gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh của khu vực doanh nghiệp trên thế giới nói chung và các doanh nghiệp Việt Nam nói riêng. Tại Việt Nam đình đốn dịch vào tháng 4 với chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 về thực hiện giãn cách toàn xã hội trong đó tỉnh Bình Dương áp dụng 15 ngày. Trong khi đó, công ty phải hoạt động liên tục để đảm bảo cung cấp các dịch vụ đầy đủ và liên tục và thậm chí cần phải làm tốt hơn như tăng cường công tác quét dọn đường phố, khử trùng nơi sản xuất, nơi làm việc và nơi công cộng để đảm bảo vệ sinh môi trường trong cộng đồng đặt biệt những nơi dành cho việc cách ly do nghi ngờ nhiễm bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Dương ... Trong quá trình thực hiện công ty cũng gặp khó khăn như: nguồn cung cấp các hoá chất khử trùng và trang thiết bị bảo hộ, thiết bị y tế tại thời điểm hiện tại khá khan hiếm, giá thành cao, chưa đáp ứng đầy đủ theo nhu cầu sử dụng cũng như làm tăng chi phí xử lý rác.

- **Nước thải:**

- Các hệ thống thu gom, xử lý nước thải mới được đưa vào hoạt động nên trong năm lượng nước thải thu gom đạt khá và có nhiều tiềm năng tăng trưởng khách hàng đầu nổi trong những năm tới.

- **Đầu tư:**

- Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch tăng cao, trong năm 2020 một số nhà máy cấp nước của BIWASE đã hoàn thành và đưa vào sử dụng đúng tiến độ như NMN Tân Hiệp, Tân Uyên, Uyên Hưng, Dĩ An và Chơn Thành.
- Đầu tư tài chính: trong năm 2020, công ty mở rộng đầu tư tại công ty cổ phần cấp nước Gia Tân – thuộc tỉnh Đồng Nai, đây được đánh giá là thị trường có nhiều tiềm năng cấp nước. Liên quan đến đầu tư tài chính tại một số doanh nghiệp ngoài ngành, cụ thể tại các công ty 3/2, Thành Lễ, 3R vẫn còn một số việc chưa như ý.
- Công trình xây dựng khu nhà ở xã hội 12 tầng với giá trị giải ngân trong kỳ khoảng 144 tỷ đồng, hiện đang trong quá trình giải ngân vốn vay và thu hồi vốn đầu tư từ khách hàng, tuy nhiên chưa được đầy đủ.

- **Về chăm lo đời sống người lao động:**

- Ban điều hành công ty luôn tạo điều kiện đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho các CBCNV, từ đó đời sống người lao động ngày càng được nâng cao và an tâm công tác. Thu nhập bình quân năm 2020 đạt: 18,42 triệu đồng/người/tháng, tăng 5% so với năm 2019 (17,55 triệu đồng/người/tháng).

PHẦN III

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Vượt lên mọi khó khăn, tự cải tiến chính bản thân, từng người lãnh đạo, người quản lý, người công nhân luôn phấn đấu tăng năng suất lao động năm sau cao hơn năm trước, ngày càng làm hài lòng khách hàng nhiều hơn. Từ đó, một số chỉ tiêu kế hoạch công ty đặt ra, cụ thể như sau:

3.1 Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

- Tổng Doanh thu: ≥ 3.560 tỷ đồng (chưa kể doanh thu nội bộ khoảng 300 tỷ đồng)
- Lợi nhuận sau thuế: ≥ 550 tỷ đồng.
- Nước thương phẩm: $\geq 176.000.000$ m³.

- Lượng rác các loại tiếp nhận và xử lý: tăng \geq % như năm 2020.
- Lượng nước thải thu gom, xử lý: tăng \geq % như năm 2020.
- Khách hàng cấp nước: tăng đạt \geq 28.000 đầu nối.
- Thất thoát giảm toàn công ty: \leq 5,3 %/năm.
- Cổ tức mong đợi: 12% vốn điều lệ.
- Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các công trình trọng điểm. Sửa chữa, tu bổ, mua sắm thiết bị để bảo đảm kế hoạch sản xuất kinh doanh.

3.2 Một số giải pháp thực hiện

- Về cơ bản nếu tình hình dịch bệnh COVID-19 được kiểm soát ở Việt Nam cũng như trên thế giới, kinh tế Việt Nam sẽ hồi phục vào năm 2021. Qua đó cần phải cải cách mạnh mẽ hơn để giúp kinh tế phục hồi trong trung hạn, như cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy kinh tế số, nâng cao hiệu quả đầu tư công.... Riêng tại BIWASE, đề xuất một số giải pháp như sau:

1. Lĩnh vực cấp nước:

- Đầu tư mạng lưới ống phân phối, phát triển công tác đấu nối khách hàng nhằm cung cấp nước sạch cho người tiêu dùng, sản xuất ngày càng nhiều hơn và để phát huy tối đa công suất của các công trình đã được hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2020 như NMN Tân Hiệp, Dĩ An, Uyên Hưng, Nam Tân Uyên và NMN Chơn Thành.
- Tiếp tục tổ chức, quản lý thực hiện các dự án và thu xếp nguồn vốn phù hợp, kịp thời phục vụ công tác đầu tư các công trình cấp nước.
- Ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cải thiện điều kiện lao động, giảm thất thoát nước. Ứng dụng công tác tin học để nâng cao hiệu quả quản lý, dịch vụ khách hàng.
- Tiếp tục và đẩy nhanh triển khai chương trình thu tiền nước qua hệ thống thu hộ, nhờ thu.

2. Lĩnh vực xử lý chất thải:

- Tăng cường thu gom và xử lý hết lượng rác tiếp nhận ngày càng tăng cao của nhà máy xử lý chất thải cũng như phát huy hết công suất dây chuyền xử lý rác thành phân hữu cơ, công suất 840 tấn/ngày và lò đốt rác, công suất 200tấn/ngày đã đưa vào vận hành sử dụng.
- Hoàn thiện hồ sơ liên quan đến các khu đất phục vụ Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tân Long.
- Phát triển, mở rộng việc kinh doanh và tăng cường công tác quảng bá, tiếp thị đối với các sản phẩm gạch con voi, phân bón con voi và nước đóng chai.
- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiên cứu, hoàn chỉnh các công nghệ xử lý rác, tăng cường công tác bán và chuyển giao thiết bị xử lý rác.

3. Lĩnh vực thu gom, xử lý nước thải:

- Tiếp tục hoàn thiện và trình duyệt phương án đơn giá dịch vụ thoát nước thải sinh hoạt để có thể áp dụng đơn giá mới.
- Tăng cường công tác đấu nối khách hàng và hoàn thiện cơ chế thu gom nước thải đối với khách hàng công nghiệp.

4. Nhiệm vụ khác:

- Tăng cường công tác thu hồi vốn đầu tư của công ty đã đầu tư xây dựng khu nhà ở xã

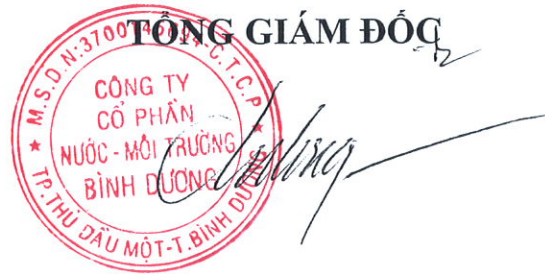
hội 12 tần – An Phú.

- Tiếp tục nâng cao nhận thức người lao động, nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ, cải tiến trong công tác điều hành, quản lý vận hành hiệu quả, tiết kiệm chi phí. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, kiện toàn bộ máy quản lý, tăng năng suất và hiệu quả lao động.
- Nghiên cứu mở rộng thị trường kinh doanh với tầm nhìn dài hạn, trong đó nỗ lực tập trung mở rộng phạm vi đầu tư trong ngành cấp nước.
- Triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trạng thái bình thường mới. Luôn sẵn sàng ở tư thế chủ động, không chủ quan, không lơ là, để đảm bảo an toàn sức khỏe và tính mạng cho người lao động; đồng thời tiếp tục thúc đẩy thực hiện các công việc, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh ... trong năm 2021 để hoàn thành kế hoạch, nghị quyết đã đề ra tại đại hội cổ đông năm 2021.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2021 kính trình tại Đại Hội cổ đông thường niên năm 2021.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Lưu



Trần Chiên Công

PHỤ LỤC

* Đầu nôi khách hàng cấp nước thay đổi trong năm 2020: **27.685** khách hàng và lũy kế đến 31/12/2020: 303.061 khách hàng, cụ thể như sau:

S T T	CHI NHÁNH	KHÁCH HÀNG +/- TRONG KỲ					KHÁCH HÀNG LŨY KẾ ĐẾN 31/12/2020				
		Kinh doanh, dịch vụ	HCSN	Sản xuất	Dân dụng	CỘNG	Kinh doanh, dịch vụ	HCSN	Sản xuất	Dân dụng	CỘNG
1	THỦ DẦU MỘT	21	21	10	5.956	6.008	704	415	254	63.330	64.703
2	DĨ AN	34	5	23	6.897	6.959	811	391	1.304	109.178	111.684
3	KHU LIÊN HỢP	23	-1	499	6.309	6.830	129	181	3.869	46.353	50.532
4	TÂN UYÊN	14	16	83	1.266	1.379	46	127	812	11.145	12.130
5	DẦU TIẾNG	-2	1	0	171	170	37	61	4	4.818	4.920
6	PHƯỚC VĨNH	-1	8	0	222	229	18	85	3	3.293	3.399
7	BÀU BÀNG	0	1	-419	2.034	1.616	0	49	3.143	5.673	8.865
8	XNCN THUẬN AN	23	11	9	2.796	2.839	621	194	378	40.150	41.343
9	CN CHƠN THÀNH	14	19	85	1.537	1.655	35	44	199	5.207	5.485
	TỔNG	126	81	290	27.188	27.685	2.401	1.547	9.966	289.147	303.061

* Tổng số km đường ống cấp nước hiện do công ty quản lý, sử dụng đến 31/12/2020: **4.655.356m.**

STT	Tên nhà máy	Số đường ống quản lý, khai thác (m)
1	CNCN Khu Liên Hợp	925.308
2	CNCN Dĩ An	1.078.892
3	CNCN Thị xã TDM	1.619.376
4	CNCN Tân Uyên	271.557
5	CNCN Thuận An	195.331
6	CNCN Phước Vĩnh	56.705
7	CNCN Dầu Tiếng	61.169
8	CNCN Bàu Bàng	163.729
9	CN Cấp nước Chơn Thành	283.289
	Tổng cộng	4.655.356

* Bảng tổng hợp khối lượng nước tiêu thụ theo mục đích sử dụng

Stt	Mục đích sử dụng	Sản lượng tiêu thụ				So sánh cùng kỳ	
		NĂM 2020 (m ³)	Chiếm tỷ lệ (%)	NĂM 2019 (m ³)	Chiếm tỷ lệ (%)	+/- (m ³)	%
1	Sinh hoạt	73.667.954	44%	65.504.715	57%	8.163.239	12,5%
2	Sản xuất	87.138.084	53%	84.892.528	39%	2.245.556	2,6%
3	Khác (KD,HCSN,...)	4.592.071	3%	4.734.384	4%	-142.313	-3%
Tổng cộng		165.398.109	100%	155.131.627	100%	10.266.482	6,6%

* Bảng chi tiết sản lượng nước tiêu thụ và sản xuất năm 2020

S T T	CHI NHÁNH Cấp nước	NƯỚC Tiêu thụ (m ³)	NƯỚC sản xuất (m ³)	Trong đó		Nước nguồn mua thêm
				Tự sản xuất (m ³)	Mua nội bộ (m ³)	
1	Thủ Dầu Một	16.708.944	18.709.810	9.377.862	9.331.948	Khu liên hợp, Dĩ An, Thuận An
2	Dĩ An	57.357.435	88.037.451	88.037.451		
3	Khu Liên Hợp	48.014.344	51.528.838	51.528.838		
4	Tân Uyên	9.962.245	10.315.342	10.315.342		
5	Dầu Tiếng	897.096	915.813	915.813		
6	Phước Vĩnh	634.027	663.496	663.496		
7	Bàu Bàng	10.363.813	8.219.056	8.219.056		Nước thô: 2.296.227m ³
8	Thuận An	14.750.462	88.037.451		22.806.093	Dĩ an
9	Chơn Thành	6.709.743	6.965.320	63965.320		
Tổng cộng		165.398.109	208.161.219	176.023.178	32.138.041	

- Tổng số km đường ống thoát nước hiện có tại các chi nhánh nước thải:
1.067,6 Km

ĐVT: Km

STT	Chi nhánh nước thải	Tuyến ống cấp 1 (D400mm-1.200mm)	Tuyến ống cấp 2 (D200mm-350mm)	Tuyến ống cấp 3 (D110mm-160mm)	Ống áp lực	Tổng cộng
1	Thủ Dầu Một	25	81	264	11	381
2	Thuận An	16,4	52,9	220,7		290
3	Tân Uyên	22,3	11,9	81,3	2,5	118
4	Dĩ An	21,7	33,7	216	7,2	278,6
Tổng cộng		85,4	179,5	782	20,7	1.067,6

Số: 10 /TT-ĐHĐCĐ

Thủ Dầu Một, ngày 01 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo chương trình lựa chọn cho CBCNV (ESOP) năm 2021 của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019.
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.
- Căn cứ công văn số 91/2021/CV-TDC. QLCTCD ngày 3/2/2021 của Tổng công ty Đầu tư và phát triển BECAMEX IDC về việc thống nhất chủ trương Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo chương trình lựa chọn cho CBCNV (ESOP) năm 2021 của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.

Trong thời gian nhiệm kỳ I (2016-2021), đặc biệt trong năm 2020, mặc dù cả thế giới gặp phải đại dịch Covid, tuy nhiên kết quả kinh doanh của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương đã vượt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đây là kết quả của chiến lược phát triển đúng hướng do Ban lãnh đạo Công ty đề ra và tinh thần làm việc nghiêm túc của toàn thể cán bộ công nhân viên (CBCNV).

Do đó, nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của CBCNV, khuyến khích nhân sự hăng say công tác tại Công ty, thu hút nhân tài và giữ chân nhân viên có năng lực phục vụ lâu dài cho Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua “Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBCNV năm 2021” như sau:

I. Phương án phát hành:

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương.
2. Mã cổ phiếu : BWE
3. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
5. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBCNV

6. Đối tượng phát hành: Những cá nhân được tham gia chương trình ESOP là người có thành tích đóng góp nổi bật cho sự phát triển chung của Công ty, cam kết gắn bó và cống hiến cho Công ty trong thời gian tới.
7. Vốn điều lệ trước khi phát hành: 1.875.000.000.000 đồng
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 187.500.000 cổ phiếu.
9. Số lượng cổ phiếu tối đa phát hành thêm: **5.420.000** cổ phiếu (tương đương 2,89% vốn điều lệ trước khi phát hành của Công ty).
10. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành thành công: 1.929.200.000.000 đồng.
11. Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành thêm: 192.920.000 cổ phiếu.
13. Giá phát hành: **16.000 đồng/cp**. Căn cứ xác định giá phát hành:
 - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Giá trị sổ sách của cổ phiếu BWE trên BCTC kiểm toán năm 2020 (Tuy nhiên giá trị nguồn vốn chủ sở hữu có thay đổi do nguồn vốn ngân sách cấp ứng để thực hiện các dự án chưa hoàn thành).
 - Giá đóng cửa thấp nhất trong năm 2020 (tại ngày 31/3/2020: 16.000 đồng/cổ phiếu).
- Căn cứ vào giá trị của cổ phiếu BWE và mức độ cống hiến của CBCNV cho Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất mức giá 16.000 đồng/cổ phiếu phù hợp với tiêu chí phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP với giá ưu đãi, tạo sự gắn bó giữa Công ty và CBCNV nhưng không ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông khác.
14. Tổng giá trị phát hành dự kiến: 86.720.000.000 đồng.
15. Phương án xử lý cổ phiếu không bán hết: Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký mua, nếu CBCNV không mua hết số lượng cổ phần được mua thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được HĐQT phân phối cho các CBCNV khác có nhu cầu muốn mua thêm với giá không thấp hơn 16.000 đồng/cổ phiếu (chỉ những CBCNV có tên trong danh sách đã được HĐQT phê duyệt trước đó).
16. Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 12 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
17. Thời gian phát hành dự kiến: Quý II, III/2021. Thời điểm cụ thể sẽ do HĐQT quyết định sau khi nhận được sự chấp thuận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
18. Tỷ lệ của nhà đầu tư nước ngoài sau phát hành: do đối tượng phát hành là CBCNV nên kết quả phát hành không làm tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài. Do vậy, tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài của cổ phiếu BWE vẫn tuân thủ đúng quy định của pháp luật.
19. Đăng ký chứng khoán, đăng ký niêm yết bổ sung: Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thành công cho CBCNV sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
20. Điều chỉnh nội dung vốn điều lệ: Thông qua việc tăng vốn điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, Giấy đăng ký kinh doanh và các văn bản tài liệu khác tương ứng với mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành thành công cho CBCNV.

II. Phương án sử dụng vốn

1. Số tiền dự kiến thu được: **86.720.000.000** đồng
2. Mục đích sử dụng vốn thu được dự kiến: Toàn bộ số tiền thu được sẽ được Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương dùng để đầu tư tăng quy mô hoạt động của đơn vị gồm:

+ **Mục đích 1:** Bù đắp nguồn vốn đã ứng trước để góp vào Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (Mã chứng khoán DNW)

- Giá trị cần bù đắp: **53.100.000.000** đồng
- Mối quan hệ giữa BWE và Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai: BWE là cổ đông lớn
- Tỷ lệ sở hữu của BWE tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai: 17,7%.
- Số cổ phần sở hữu trước khi tăng vốn: 17.700.000 cp.
- Tỷ lệ thực hiện: 5:1
- Số cổ phần mua thêm: 3.540.000cp
- Giá phát hành: 15.000 đồng/cp
- Lý do góp vốn: thực hiện quyền mua thêm cổ phiếu của cổ đông hiện hữu theo phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu của DNW.
- Thời gian đầu tư: Tháng 1 - 2/2021.
- Thông báo hướng dẫn của Công ty CP Cấp nước Đồng Nai đính kèm.

+ **Mục đích 2:** Bù đắp nguồn vốn đã ứng trước để đầu tư Công ty con Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện BIWASE: giá trị với tổng vốn điều lệ 100 tỷ đồng, trong đó Công ty BIWASE góp 60% vốn điều lệ với:

- Giá trị cần bù đắp: **33.620.000.000** đồng
- Mối quan hệ giữa BWE và Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện BIWASE: BWE là công ty mẹ
- Tỷ lệ sở hữu của BWE tại Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện BIWASE: 60%
- Lý do góp vốn: Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện BIWASE
- Thời điểm đã góp vốn: tháng 9/2020 và tháng 1/2021.
- Nghị quyết góp vốn của HĐQT BIWASE đính kèm.

Trong trường hợp số tiền thu được thực tế từ đợt phát hành không bằng số tiền thu được dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ sử dụng các nguồn vốn hợp pháp khác để bù đắp phần thiếu hụt, theo nguyên tắc đảm bảo tuân thủ pháp luật và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

III. Các nội dung ủy quyền:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành theo thẩm quyền nhưng không giới hạn các điều sau:

- Triển khai chi tiết hoặc/ và điều chỉnh phương án phát hành theo những thay đổi của pháp luật.
- Quyết định tiêu chí, danh sách CBCNV được mua cổ phiếu.
- Ban hành Quy chế chào bán cổ phiếu cho CBCNV.

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ phát hành cổ phiếu gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp triển khai đợt phát hành.
- Thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Thực hiện thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung đối với số cổ phần phát hành.
- Điều chỉnh giá phát hành, phương án sử dụng số tiền thu được cho phù hợp với tình hình thực tế (nếu cần thiết).
- Các công việc khác có liên quan đến việc phát hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Cty;
- Lưu: VT – HĐQT.



Nguyễn Văn Thiên



Ký bởi: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP
 Email: info@becamex.com.vn
 Ngày ký: 03.02.2021 03:19:21+07:00

BECAMEX

Số: 01/2021/CV-IDC-QLCTCP
 (V/v ý kiến của Tổng công ty Becamex IDC về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo chương trình ESOP).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 03 tháng 02 năm 2021

Kính gửi: Ông Trần Chiến Công – Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Becamex IDC tại Công ty CP Nước – Môi trường Bình Dương.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ công văn số 70/CPN.MT-KH ngày 14/01/2021 của Ông Trần Chiến Công – Người đại diện vốn của Tổng công ty Becamex IDC tại Công ty CP Nước – Môi trường Bình Dương về việc xin ý kiến Tổng công ty đồng ý phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo chương trình lựa chọn cho CBCNV (ESOP) năm 2021.

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 05/2021/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 02 năm 2021.

Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP (Becamex IDC) có ý kiến như sau:

1. Thống nhất chủ trương giao cho Ông Trần Chiến Công – Người đại diện vốn của Tổng công ty Becamex IDC tại Công ty CP Nước – Môi trường Bình Dương tham gia và biểu quyết tán thành phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo chương trình lựa chọn cho CBCNV (ESOP) năm 2021 của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. (Phương án chi tiết nêu tại công văn 70/CPN.MT-KH ngày 14/01/2021)

2. Người đại diện vốn và Hội đồng quản trị Công ty Biwase chịu trách nhiệm thực hiện việc phát hành cho đúng đối tượng, đúng mục đích, tuân thủ các quy định hiện hành về việc phát hành cho cán bộ công nhân viên, phải được ĐHĐCĐ thông qua và được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận cho việc tăng vốn trước khi thực hiện.

3. Người đại diện vốn của Tổng công ty Becamex IDC tại Công ty CP Biwase thực hiện quyền biểu quyết của cổ đông và báo cáo kết quả về Tổng công ty Becamex IDC theo đúng quy chế hiện hành.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT



NGUYỄN VĂN HÙNG

BM-05-04-21010002



Số: CH/BB-HĐQT

**BIÊN BẢN HỌP & NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC-MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11, đường Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Mã số doanh nghiệp: 3700145694
- Thời gian: vào lúc 15h, ngày 27 tháng 01 năm 2021.
- Địa điểm: tại văn phòng Công ty cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương.
- Nội dung cuộc họp: Thống nhất chủ trương đầu tư mua Cổ phần Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (DOWACO).

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Thành viên Hội đồng quản trị:

1. Ông Nguyễn Văn Thiên - Chủ tịch HĐQT
 2. Ông Trần Chiến Công - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
 3. Bà Nguyễn Thị Thu Vân - Thành viên HĐQT kiêm P.Tổng Giám đốc
 4. Ông Dương Hoàng Sơn - Thành viên HĐQT kiêm P.Tổng Giám đốc
 5. Ông Nguyễn Thanh Phong - Thành viên HĐQT
 6. Ông Nguyễn Văn Trí - Thành viên HĐQT
 7. Ông Tạ Trọng Hiệp - Thành viên HĐQT
- **Chủ tọa:** Ông Nguyễn Văn Thiên - Chủ tịch HĐQT
 - **Thư ký cuộc họp:** Lê Ngọc Lan Thảo - Thư ký HĐQT

II. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP:

Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày lý do cuộc họp:

Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương (Biwase) hiện đang sở hữu 17.700.000 cp tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (DOWACO – mã chứng khoán: DNW - Upcom), chiếm 17,7% Vốn điều lệ.

Trong thông báo số 23/TB-CN ngày 26/1/2021 về việc phát hành thêm cổ phần DNW, phát hành thêm 20.000.000cp (tương ứng 20% Vốn điều lệ), tỷ lệ thực hiện quyền mua 5:1, với giá: 15.000đ/cp. Do đó, với số cổ phần hiện đang sở hữu, Công ty Biwase được mua thêm 3.540.000 cp DNW.

Do đây là một công ty kinh doanh cùng ngành, vị trí địa lý sát bên tỉnh Bình Dương. Hội đồng quản trị Công ty tiến hành bàn bạc, xem xét việc đầu tư thêm vào DOWACO.

III. NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP:

Sau khi bàn bạc, các thành viên dự họp đã đi đến kết luận:



- Thống nhất chủ trương mua cổ phần phát hành tăng thêm của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (DNW) của Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương tại DOWACO, cụ thể như sau:

+ Mua theo số lượng cổ phần được phân phối: 3.540.000 cp (để giữ nguyên tỷ lệ hiện đang sở hữu 17,7%).

+ Đăng ký mua thêm số cổ phần được chuyển nhượng quyền mua từ các cổ đông khác (để gia tăng tỷ lệ sở hữu).

- Giao cho ông Trần Chiến Công – Tổng giám đốc Công ty tìm kiếm đối tác có nhu cầu chuyển nhượng quyền mua với giá bán phù hợp và ký các hồ sơ liên quan đến việc đăng ký mua và chuyển nhượng quyền mua.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 16h00 cùng ngày, các thành viên dự họp đã đọc và thống nhất ký vào Biên bản này./.

**CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Văn Thiên

CÁC THÀNH VIÊN HĐQT

1. Ông Trần Chiến Công



2. Ông Dương Hoàng Sơn




3. Bà Nguyễn Thị Thu Vân



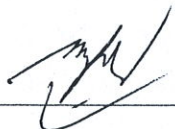
4. Ông Tạ Trọng Hiệp



5. Ông Nguyễn Văn Trí



6. Ông Nguyễn Thanh Phong



Số: 23 /TB-CN

Biên Hòa, ngày 26 tháng 01 năm 2021

**THÔNG BÁO HƯỚNG DẪN
THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA VÀ ĐĂNG KÝ MUA
CỔ PHẦN PHÁT HÀNH THÊM**

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai trân trọng thông báo đến các Quý cổ đông về thời gian và thủ tục thực hiện chuyển nhượng quyền mua và đăng ký mua cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu của Công ty như sau:

I. Thông tin về đợt phát hành:

- Tên tổ chức phát hành:** CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
- Trụ sở chính:** Số 48, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại:** (0251) 3 843 316; **Fax:** (0251) 3 847 149
- Cổ phiếu chào bán:**
 - Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai
 - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
 - Mã cổ phiếu : DNW
 - Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần.
 - Số lượng cổ phần đăng ký chào bán : 20.000.000 cổ phần.
 - Giá phát hành: 15.000 đồng/cổ phần
 - Khối lượng vốn huy động: 300.000.000.000 đồng (*theo giá chào bán dự kiến*).
- Ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua: 21/01/2021**
- Đối tượng được mua:** Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách cổ đông được Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) chốt vào ngày 21/01/2021.
- Tỷ lệ thực hiện:** 5:1 (01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 05 quyền được mua 01 cổ phiếu mới). Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ 5:1, Cổ đông A được quyền mua thêm $123 \times 1/5 = 24,6$ (tương đương 24 cổ phiếu mới). Cổ đông A sẽ được quyền mua thêm 24 cổ phiếu mới với giá 15.000 đồng/cổ phiếu; 0,6 cổ phiếu lẻ phát sinh và/hoặc trường hợp Cổ đông A không mua thì Hội đồng Quản trị công ty sẽ quyết định chào bán cho đối tượng khác với giá lớn hơn hoặc bằng 15.000 đồng/cổ phiếu.



8. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và số cổ phần không bán hết:

Số cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối, giá chào bán (với điều kiện phải lớn hơn hoặc bằng 15.000 đồng/CP) và số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

II. Thủ tục thực hiện chuyển nhượng quyền mua (cho tất cả các trường hợp người nhận chuyển nhượng là cổ đông đã lưu ký, cổ đông chưa lưu ký và người không là cổ đông của DNW)

1. Hướng dẫn chung:

Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba. Người sở hữu quyền mua trực tiếp tìm đối tác và thỏa thuận về giá chuyển nhượng.

Tùy theo cổ đông đã lưu ký hoặc chưa lưu ký, việc chuyển nhượng quyền mua chứng khoán bao gồm các trường hợp sau:

❖ **Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng đều đã lưu ký chứng khoán:**

- Trường hợp bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng thuộc cùng một thành viên lưu ký: việc chuyển nhượng quyền mua chứng khoán được thực hiện tại Thành viên lưu ký đó.

- Trường hợp bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng khác thành viên lưu ký: Việc thực hiện chuyển nhượng quyền mua chứng khoán được thực hiện tại Thành viên lưu ký của bên chuyển nhượng quyền mua.

❖ **Bên chuyển nhượng hoặc Bên nhận chuyển nhượng hoặc cả hai chưa lưu ký chứng khoán:**

- Trường hợp bên chuyển nhượng đã lưu ký, bên nhận chuyển nhượng chưa lưu ký: Bên nhận chuyển nhượng tiến hành mở tài khoản chứng khoán và thực hiện chuyển nhượng quyền mua.

- Trường hợp bên chuyển nhượng chưa lưu ký, bên nhận chuyển nhượng đã lưu ký: Việc chuyển nhượng quyền mua được thực hiện tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

- Trường hợp bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng đều chưa lưu ký: Việc chuyển nhượng quyền mua được thực hiện tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

2. Thủ tục thực hiện chuyển nhượng quyền mua

2.1. Thời gian thực hiện: từ ngày 29/01/2021 đến ngày 19/02/2021.

2.2. Đối với cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.

2.3. Đối với cổ đông chưa lưu ký: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua tại trụ sở Công ty.

- Thời gian làm việc: Buổi sáng: từ 08h30 đến 11h30; Buổi chiều: từ 13h30 đến 16h30, từ thứ hai đến thứ sáu.

- Địa điểm: Phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (Số 48, đường Cách Mạng Tháng Tám, P. Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai).

- Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng khi đến thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền mua tại Công ty phải mang theo các giấy tờ sau:

+ Cổ đông cá nhân: CMND/Hộ chiếu (bản chính)

+ Cổ đông tổ chức: Giấy đăng ký doanh nghiệp (bản chính/ sao y công chứng)

+ Trường hợp ủy quyền thì người được ủy quyền phải nộp Bản chính Giấy ủy quyền hợp pháp (theo mẫu của Công ty được đăng tải tại đường dẫn <http://dowaco.vn/quan-he-co-dong.aspx>) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền và CMND (bản chính).

- Cách thức thực hiện: Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng điền đầy đủ thông tin và ký vào **Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua chứng khoán và Hợp đồng chuyển nhượng quyền mua (03 bản chính)** (theo mẫu của Công ty được đăng tải tại đường dẫn <http://dowaco.vn/quan-he-co-dong.aspx>).

2.4. Về thuế chuyển nhượng quyền mua: theo Quy định tại Điều 4 Thông tư 25/2018/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 146/2017/NĐ-CP thì với thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng chứng khoán, theo quy định tại Điều 16 Thông tư 92/2015/TT-BTC Công ty sẽ thu hộ thuế chuyển nhượng quyền mua là **0,1% trên giá trị chuyển nhượng**. Hai bên tự thương lượng và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về giao dịch này. Bên chuyển nhượng đóng thuế chuyển nhượng quyền mua.

Sau khi hoàn tất thủ tục chuyển nhượng quyền mua cổ phần, Người nhận chuyển nhượng thực hiện các bước để đăng ký mua cổ phần.

III. Thủ tục đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu phát hành thêm:

1. Thủ tục đăng ký mua cổ phiếu phát hành thêm:

1.1. Thời gian thực hiện: từ ngày 29/01/2021 đến ngày 23/02/2021.

1.2. Đối với cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Làm thủ tục đăng ký mua tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.

1.3. Đối với cổ đông chưa lưu ký: Làm thủ tục đăng ký mua tại trụ sở Công ty.

- Thời gian làm việc: Buổi sáng: từ 08h30 đến 11h30; Buổi chiều: từ 13h30 đến 16h30, từ thứ hai đến thứ sáu.

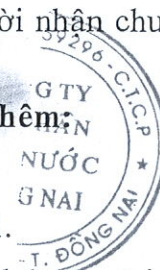
- Địa điểm: Phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (Số 48, đường Cách Mạng Tháng Tám, P. Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai).

- Hồ sơ đăng ký mua cổ phần gồm:

+ Đối với cổ đông cá nhân: Bản chính Giấy đăng ký mua cổ phần (theo mẫu của Công ty được đăng tải tại đường dẫn <http://dowaco.vn/quan-he-co-dong.aspx>); Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân (bản chính)

+ Đối với cổ đông tổ chức: Bản chính Giấy đăng ký mua cổ phần (theo mẫu của Công ty được đăng tải tại đường dẫn <http://dowaco.vn/quan-he-co-dong.aspx>); Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản chính/ bản sao công chứng).

- Cổ đông điền đầy đủ thông tin vào Giấy đăng ký mua cổ phần, ký tên, đóng dấu (đối với tổ chức) và nộp đầy đủ hồ sơ đăng ký mua cổ phần theo quy định trên (nộp trực tiếp hoặc gửi thư bảo đảm) về Công ty trong thời gian quy định.



- Những hồ sơ đăng ký mua cổ phần gửi về Công ty sau thời gian nêu trên được xem là không hợp lệ và Công ty sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào với cổ đông đối với số cổ phần đặt mua không thực hiện được.

2. Nộp tiền mua cổ phiếu phát hành thêm

- **Đối với cổ đông đã lưu ký chứng khoán:** Thực hiện nộp tiền mua cổ phiếu tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.

- **Đối với cổ đông chưa lưu ký:** Thực hiện nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa của Công ty.

+ Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai

+ Số tài khoản: 1017457516.

+ Tại Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai

+ Địa chỉ : Số 53-55, đường Võ Thị Sáu, P. Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai.

- **Nội dung nộp tiền ghi rõ:** Nộp tiền mua <số lượng> cổ phiếu DNW <tên khách hàng được hưởng quyền >, <số CMND/số Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức)>.

* Ví dụ: Nộp tiền mua 1.000 cổ phiếu DNW cho Nguyễn Văn A, 020345464.

Sau ngày 23/02/2021 nếu Quý cổ đông chưa nộp tiền mua cổ phiếu đã đăng ký mua xem như Quý cổ đông không thực hiện quyền mua cổ phần phát hành thêm trong đợt phát hành này.

Trên đây là thông báo hướng dẫn thực hiện quyền mua và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai.

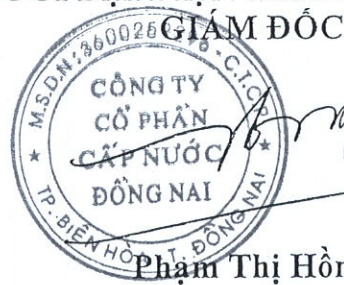
Trân trọng thông báo đến Quý cổ đông !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS Công ty;
- Phòng TCKT Công ty;

E: Hiện/HĐQT NK II/Hồ sơ phát hành

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Phạm Thị Hồng

Số: 12/BB-HĐQT

**BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT
HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC-MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11, đường Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Mã số doanh nghiệp: 3700145694
- Thời gian: vào lúc 15h, ngày 17 tháng 9 năm 2020.
- Địa điểm: tại văn phòng Công ty cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương.

I. Nội dung cuộc họp: Thông qua việc tăng Vốn điều lệ và tỷ lệ góp vốn của Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương tại Công ty Cổ phần Xây lắp - điện Biwase.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Thành viên Hội đồng quản trị (7/7 thành viên HĐQT)

1. Ông Nguyễn Văn Thiên - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Trần Chiến Công - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3. Ông Dương Hoàng Sơn - Thành viên HĐQT kiêm P.Tổng Giám đốc
4. Bà Nguyễn Thị Thu Vân - Thành viên HĐQT
5. Ông Nguyễn Văn Trí - Thành viên HĐQT
6. Ông Nguyễn Thanh Phong - Thành viên HĐQT
7. Ông Tạ Trọng Hiệp - Thành viên HĐQT

- **Chủ tọa:** Ông Nguyễn Văn Thiên - Chủ tịch HĐQT
- **Thư ký cuộc họp:** Lê Ngọc Lan Thảo - Thư ký HĐQT

II. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

Chủ tịch Hội đồng quản trị nêu lý do triệu tập cuộc họp:

Trong cuộc họp ngày 1/9/2020, Hội đồng quản trị Công ty Biwase đã họp bàn bạc và thống nhất về việc thành lập và góp vốn vào Công ty Cổ phần Xây lắp - điện Biwase. Theo đó, Vốn điều lệ thành lập: 80.000.000.000đ (Tám mươi tỷ đồng) trong đó Công ty Biwase góp: 50.400.000.000đ (Năm mươi tỷ bốn trăm triệu đồng), chiếm 63% Vốn điều lệ.

Tuy nhiên, khi Công ty Cổ phần Xây lắp - điện Biwase lên kế hoạch chi tiết về phương án hoạt động kinh doanh đã có sự thay đổi về quy mô đầu tư, cụ thể đã điều chỉnh tăng công suất sản xuất điện; do đó, nhu cầu vốn đầu tư cũng cần điều chỉnh tăng từ 80.000.000.000đ lên 100.000.000.000đ. Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty Biwase tiến hành bàn bạc các vấn đề sau:

1. Điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện Biwase:
Vốn điều lệ điều chỉnh tăng thành: 100.000.000.000đ (Một trăm tỷ đồng).
2. Điều chỉnh giá trị vốn góp của Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương tại Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện Biwase:

Tổng giá trị và tỷ lệ vốn góp của Công ty Biwase tại Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện Biwase tăng thành: 60.000.000.000đ (Sáu mươi tỷ đồng), chiếm 60% Vốn điều lệ.

III. NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP:

Sau khi bàn bạc, các thành viên dự họp đã đi đến kết luận:

- Thống nhất chủ trương tăng Vốn điều lệ thành lập Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện Biwase và tỷ lệ góp vốn của Công ty Biwase, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện Biwase:

Vốn điều lệ điều chỉnh tăng thành: 100.000.000.000đ (Một trăm tỷ đồng).

2. Điều chỉnh giá trị vốn góp của Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương tại Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện Biwase:

Tổng giá trị vốn góp của Công ty Biwase tại Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện Biwase tăng thành: 60.000.000.000đ (Sáu mươi tỷ đồng), chiếm 60% Vốn điều lệ.

- Hội đồng quản trị giao và ủy quyền cho Tổng giám đốc toàn quyền triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết để thành lập và góp vốn Công ty Cổ phần Xây lắp – Điện Biwase như Nghị quyết đã đề ra.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 16h00 cùng ngày, các thành viên dự họp đã đọc và thống nhất ký vào Biên bản này./.



CHỦ TỊCH HĐQT

CÁC THÀNH VIÊN HĐQT

Nguyễn Văn Thiên

1. Ông Trần Chiến Công

2. Ông Dương Hoàng Sơn

3. Bà Nguyễn Thị Thu Vân

4. Ông Tạ Trọng Hiệp

5. Ông Nguyễn Văn Trí

6. Ông Nguyễn Thanh Phong

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án Ủy quyền cho Hội đồng quản trị BIWASE lựa chọn một trong hai Công ty kiểm toán độc lập sau thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty gồm:

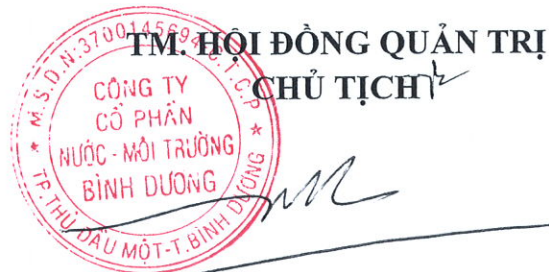
1. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Hoặc

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Địa chỉ: Số 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các Công ty Kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.



Nguyễn Văn Thiên

Số: 16 /TTr. ĐHĐCĐ

Thủ Dầu Một, ngày 03 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v thông qua sửa đổi Điều lệ công ty (lần 5)
và Quy chế quản trị nội bộ công ty (lần 2)
theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 (gọi tắt là “Luật Doanh nghiệp 2020”)
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2020 (gọi tắt là “Luật Chứng khoán 2019”)
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính về Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương đã cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị công ty cho phù hợp quy định.

Nay Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua dự thảo:

1. Điều lệ Công ty gồm 21 Mục, 59 Điều được đăng tải trên Website Công ty.
2. Quy chế quản trị nội bộ công ty gồm 8 Chương, 44 Điều được đăng tải trên Website Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Cty;
- Ban TGĐ Cty;
- Thành viên BKS Cty;
- Lưu: VT – HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thiên

Số: 17 /TTr.HĐQT

Thủ Dầu Một, ngày 9 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm, bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I (2016-2021) &
Gia hạn thời gian hoạt động của HĐQT, BKS nhiệm kỳ I(2016-2021)

Kính gửi: Đại hội cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.
- Căn cứ vào đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị - Bà Nguyễn Thị Thu Vân ngày 20/07/2020.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Gia hạn thời gian hoạt động của HĐQT, BKS nhiệm kỳ I (2016-2021), cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

Họ và tên người miễn nhiệm: Nguyễn Thị Thu Vân.

Ngày tháng năm sinh: 01/01/1968.

Chức vụ trong Hội đồng quản trị: Thành viên Hội đồng quản trị.

2. Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Để đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo qui định của Điều 154 Điều lệ Công ty và luật doanh nghiệp năm 2020, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua việc bầu bổ sung 1 thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

3. Gia hạn thời gian hoạt động của HĐQT, BKS nhiệm kỳ I(2016-2021) đến kỳ đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 (dự kiến tổ chức vào tháng 3/2022):

Do thời gian 5 năm của nhiệm kỳ I (2016-2021) của HĐQT và BKS của BIWASE bắt đầu vào ngày 22/09/2016 và sẽ kết thúc vào ngày 22/09/2021, do vậy HĐQT cũng trình xin ý kiến tại đại Hội về việc gia hạn thời gian hoạt động của nhiệm kỳ I (2016-2021) của HĐQT và BKS của BIWASE đến kỳ đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 (dự kiến tổ chức vào tháng 3/2022).

Kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Cty;
- Ban TGĐ Cty;
- Thành viên BKS Cty;
- Lưu: VT – HĐQT.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NƯỚC - MÔI TRƯỜNG
BÌNH DƯƠNG
TP. THỦ DẦU MỘT - T. BÌNH DƯƠNG
M.S.D.N. 315.584.C.P.C.P.
Nguyễn Văn Thiên